

Bản án số: 38/2019/HS-ST

Ngày: 16/5/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

2/ Ông Nguyễn Thành Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiền, Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện VKSND thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2019/HS-ST ngày 28 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Đ, sinh năm 1995, tại Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú: khu phố 5, phường B thị xã K, tỉnh Đồng Nai; nơi ở: Như trên; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Nh, sinh năm 1963 (chết) và bà M, sinh năm 1963; bị cáo có vợ tên D sinh năm 1998; bị cáo có 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Đ bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 05/12/2018 đến ngày 14/12/2018, bị áp dụng biện pháp tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Long Khánh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh B, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã S, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

*** Người tham gia tố tụng khác:**

- Người làm chứng:

1. Anh V, sinh năm 1986 (vắng mặt).

2. Anh H, sinh năm 1998 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đ là đối tượng nghiện ma túy từ tháng 3/2018. Hình thức sử dụng là hút ma túy đá. Vào khoảng đầu tháng 11/2018, Đ quen biết với V, sinh năm 1986, ngụ khu phố 5, phường B, thị xã K, tỉnh Đồng Nai. Đồng thời, Đ có quen biết 01 nam thanh niên tên H, khoảng 26 – 27 tuổi ở khu vực ngã ba P, xã T, thị xã K (chưa xác định nhân thân, lai lịch cụ thể) có bán ma túy. Do vậy, mỗi lần có nhu cầu sử dụng ma túy, V thường gọi điện thoại cho Đ hỏi mua ma túy đá thì Đ tìm gặp H và mua 200.000 đồng được 01 bịch ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, V và Đ thỏa thuận gặp nhau tại ngã ba NTP – TQĐ thuộc khu phố 5, phường A, thị xã K để Đ trực tiếp bán lại 01 bịch ma túy đá cho V và lấy 200.000 đồng, đổi lại V cho Đ sử dụng chung bịch ma túy vừa mua được. Với hình thức như trên trong tháng 11/2018 (không nhớ rõ ngày), Đ đã 02 lần bán ma túy đá cho V, mỗi lần bán 01 bịch ma túy đá giá 200.000 đồng.

Lần thứ 3: Vào khoảng 17 giờ ngày 05/12/2018, V tiếp tục gọi điện thoại cho Đ hỏi mua 01 bịch ma túy đá giá 200.000 đồng thì Đ tìm gặp H và mua 02 bịch ma túy đá từ H với giá 150.000 đồng/1 bịch rồi Đ đem về nhà sử dụng hết 01 bịch, bịch còn lại Đ đem đến quán cà phê thuộc khu phố 5, phường A, thị xã K do chị L, sinh năm 1972, làm chủ giao 01 bịch ma túy đá cho V và lấy 200.000 đồng thì bị Công an thị xã Long Khánh phát hiện bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 33/PC09-GĐMT, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0611 gam. Loại: Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 25/CT-VKS-HS ngày 26/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh đã truy tố bị cáo Lê Thành Đức theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Trong quá trình điều tra, bị cáo Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ:

- 01 bịch nylon chứa nhiều tinh thể màu trắng trong người của Vũ;
- Số tiền 200.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen trong người của Đức;
- 01 xe mô tô biển số 72X1 – 7730 của Đ. Đ khai đã mượn của anh B, anh B không biết Đ sử dụng để phạm tội nên đã trả lại xe cho anh Bình.

Tại phiên tòa hôm nay:

* Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng vắng mặt nên không có lời trình bày, Hội đồng xét xử công bố lời khai của họ tại cơ quan điều tra.

* Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo Đ về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r, t khoản 1, Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên phạt bị cáo Đ từ 05 năm đến 06 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/12/2018.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, phát mãi sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen là công cụ phạm tội trong vụ án.

* Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói sau cùng: Bị cáo thấy được hành vi của mình là sai, kính xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Long Khánh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 17 giờ 20 phút ngày 05/12/2018, tại quán cà phê thuộc khu phố 5, phường A, thị xã K, do chị L làm chủ, Công an thị xã K bắt quả tang Đ bán 01 bịch ma túy đá giá 200.000 đồng cho V. Ngoài ra, vào tháng 11 năm 2018 (không nhớ ngày), tại ngã ba NTP – TQĐ thuộc khu phố 5, phường A, thị xã K, Đ đã bán 02 lần mỗi lần 01 bịch ma túy đá giá 200.000 đồng/ 1 bịch cho V.

Theo kết luận giám định số 33/PC09-GĐMT, ngày 12/12/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0611gam loại: Methamphetamine. Methamphetamine, là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Do trước đó Đ đã bán ma túy cho V 02 lần nên hành vi của bị cáo Đ đã vi phạm tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội nhiều lần”. Từ đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội **"Mua bán trái phép chất ma túy"**, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Nên cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo như trên là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn xâm phạm trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người và cuộc sống bình thường của công dân. Nên cần xử phạt một mức án nghiêm trọng xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân sống biết tuân thủ pháp luật.

[5]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cần xem xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú về hành vi phạm tội của mình; tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần thiết áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử bị cáo dưới khung hình phạt là cần thiết.

Đối với nam thanh niên tên H đã bán ma túy cho Đ hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Long Khánh tiếp tục xác minh làm rõ phát hiện xử lý sau là phù hợp.

Đối với V, xét thấy hành vi của V chưa đến mức xử lý hình sự nên Công an thị xã Long Khánh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với V về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là cần thiết.

Đối với xe mô tô biển số 72X1-7730 là tài sản của anh B. Khi Đ mượn xe, anh B không biết Đ dùng vào việc phạm tội. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Long Khánh không thu hồi là có cơ sở.

[4]. Về xử lý vật chứng vụ án: Đối với số tiền 200.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen là vật chứng vụ án cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Số lượng ma túy là vật chứng trong vụ án đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s, t khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

-Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTTQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 201

5(sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Đ 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/12/2018.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu phát mãi sung quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen. Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số: 33/PC09-GĐMT. (theo Quyết định chuyển vật chứng số:10/QĐ-VKSND ngày 25/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh).

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ bản án.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- *TA tỉnh ĐN,*
- *Sở tư pháp tỉnh ĐN,*
- *VKSND TXLK,*
- *CA TXLK,*
- *THA TXLK,*
- *Trại giam B5,*
- *Bị cáo, người tham gia tố tụng;*
- *Hồ sơ thi hành án*
- *Lưu HS, AV*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Vũ Thị Thu Trang